

**CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU HAPRO**

Khu công nghiệp Hapro, Lệ Chi, Gia Lâm, Hà Nội

Điện thoại: (+84 4) 38.276.600 Fax: (+84 4) 38.276.600

Mã số doanh nghiệp: 0102164984 Website: <http://haprovodka.vn/>**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019****Thời gian:** 08h30 ngày 24 tháng 07 năm 2019**Địa điểm:** Hội trường Công ty Cổ phần Vang Thăng Long, số 3 ngõ 89, Lạc Long Quân, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, TP. Hà Nội

THỜI GIAN	NỘI DUNG
08h30 – 09h00	- Đón tiếp khách mời. - Kiểm tra tư cách cổ đông, đăng ký cổ đông dự họp, phát tài liệu.
09h00 – 09h10	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. - Chào cờ, tuyên bố lý do tổ chức Đại hội, khai mạc đại hội. - Giới thiệu đại biểu tham dự.
09h10 – 09h20	Thông qua Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết. Thông qua chương trình Đại hội và Quy chế làm việc tại Đại hội.
09h20 – 09h30	- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. - Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018.
09h30 – 09h40	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018.
09h40 – 09h50	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018.
09h50 – 10h00	Tờ trình các nội dung: - Kết quả hoạt động SXKD năm 2018, phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019; - Thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và dự toán thù lao cho HĐQT, BKS năm 2019; - Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019. - Các nội dung khác (nếu có).
10h00 – 10h30	Thảo luận và biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình Đại hội.
10h30 – 10h45	Nghỉ giải lao
10h45 – 10h55	Thông qua Biên bản đại hội và Nghị quyết Đại hội.
10h55 – 11h00	Tuyên bố bế mạc Đại hội.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



Hapro
vodka

CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU HAPRO

Khu công nghiệp Hapro, Lê Chi, Gia Lâm, Hà Nội.

Điện thoại: (+84 4) 38.276.600

Fax: (+84 4) 38.276.600

Mã số doanh nghiệp: 0102164984

Website: <http://haprovodka.vn/>

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT

**TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU HAPRO**

Điều 1: Nguyên tắc chung

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) phải mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự, xuất trình đầy đủ các giấy tờ tùy thân và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu tại bàn đón tiếp và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.
2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định, tuân thủ sự sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong phòng đại hội.
4. Giao tiếp hòa nhã, thân thiện, giữ trật tự và thái độ nghiêm túc trong giờ họp. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông (*nếu có nhu cầu sử dụng điện thoại di động xin mời quý cổ đông trao đổi bên ngoài phòng họp*).
5. Các đại biểu tham gia cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ.

Điều 2: Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành khi có số cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3: Điều kiện tham dự và quy định về ủy quyền

1. Cổ đông là cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Rượu Hapro vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.
2. Các cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người đại diện của mình tham dự. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác tham dự ĐHĐCĐ. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi đại diện. Việc ủy quyền cho một người khác phải được lập thành văn bản theo quy định của pháp luật hiện hành và của Công ty.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền hợp lệ tham dự ĐHĐCĐ

1. Tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông đã làm các thủ tục đăng ký tham dự được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Tất cả các cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và quy chế này sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.
3. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông phải xuất trình giấy tờ tùy thân (CMND hoặc hộ chiếu), Thư mời tham dự, Giấy ủy quyền (nếu có) và Giấy giới thiệu (nếu là đại diện cho cổ đông là pháp nhân) với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông để đăng ký và nhận Thẻ biểu quyết theo quy định của Công ty.
4. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi để chuyển cho Thư ký Đại hội.
5. Cổ đông được quyền biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ của Công ty.
6. Cổ đông tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.
7. Cổ đông đến sau khi Đại hội khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5: Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là chủ tọa đại hội. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt có thể ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác làm Chủ tọa Đại hội.
2. Chủ tọa Đại hội chỉ định nhân sự Thư ký Đại hội, đề cử nhân sự cho Ban kiểm phiếu để Đại hội đồng cổ đông thông qua.
3. Chủ tọa chủ trì, cùng các thành viên trong Đoàn Chủ tịch điều hành ĐHĐCĐ và giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.
4. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
5. Chủ tọa được tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và hiệu quả nhất, phản ánh được mong muốn của đa số người tham dự Đại hội.
6. Chủ tọa Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và của Công ty.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên do Ban tổ chức Đại hội lựa chọn.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp ĐHĐCĐ và làm thủ tục đăng ký cổ đông/đại diện cổ đông tham dự họp, phát Thẻ biểu quyết cho cổ đông/đại diện cổ đông.
4. Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội

1. Thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Thư ký Đại hội:
 - Ghi chép trung thực các nội dung và những vấn đề đã được các cổ đông/đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
 - Lập Biên bản Đại hội.
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, thông báo gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông/đại diện cổ đông (nếu có).
 - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa.

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua với số lượng 03 (ba) thành viên.
2. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm phiếu biểu quyết có nhiệm vụ:
 - Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết.
 - Ban kiểm phiếu sẽ đếm số Phiếu tán thành, số Phiếu không tán thành và số Phiếu không có ý kiến; Xác định kết quả kiểm phiếu biểu quyết.
 - Báo cáo trước Đại hội về kết quả biểu quyết.
4. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác các công việc đã thực hiện và kết quả biểu quyết.

Điều 9: Quyền và nghĩa vụ của Ban Tổ chức Đại hội

1. Ban Tổ chức Đại hội do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định thành lập.
2. Ban Tổ chức Đại hội nhận giấy tờ đăng ký của cổ đông đến dự họp, phát các tài liệu, thực hiện các công tác tổ chức khác.

Điều 10: Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ

1. Hình thức biểu quyết:
 - a. Cổ đông và Đại diện cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Rượu Hapro bằng hình thức sử dụng Thẻ biểu quyết.
 - b. Thẻ biểu quyết là thẻ in sẵn theo mẫu của Ban tổ chức, có đóng dấu của Công ty cổ phần Rượu Hapro được phát cho Cổ đông khi tham dự Đại hội. Trong Thẻ có các thông tin về mã số cổ đông, số cổ phần của Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
 - c. Đại hội biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ, Chủ tọa Đại hội sẽ đề nghị thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:
 - Lần thứ nhất : Biểu quyết tán thành.
 - Lần thứ hai : Biểu quyết không tán thành.
 - Lần thứ ba : Biểu quyết không có ý kiến.

Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần (tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

2. Những cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết trong cả 03 lần Chủ tọa hỏi ý kiến về nội dung đó (Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến) được xem là Tán thành đối với nội dung đó.
3. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Đối với nghị quyết về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể công ty; đầu tư các dự án hoặc bán tài sản cố định có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Điều 11: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. Cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Đại hội đã thông qua. Thời gian phát biểu của mỗi cổ đông tối đa là 3 phút.
3. Chủ tọa sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

Điều 12: Biên bản và Nghị quyết Đại hội

1. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Thư ký đại hội ghi chép đầy đủ vào Biên bản cuộc họp và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
2. Biên bản cuộc họp là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
3. Biên bản họp ĐHĐCĐ và các Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua và các tài liệu có liên quan được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 13: Hiệu lực thi hành

Quy chế làm việc này được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông, có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Rượu Hapro.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH TRÌNH ĐHĐCĐ
KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM TÀI CHÍNH 2018 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG
NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM TÀI CHÍNH 2019**

I. Đặc điểm tình hình:

Kinh tế trong nước năm 2018 nhìn chung khá ổn định, tuy nhiên với ngành bia, rượu gặp khá nhiều khó khăn như: thuế tiêu thụ đặc biệt tăng nhưng giá bán các sản phẩm của Công ty không thể tăng tương ứng với việc tăng thuế do sức mua của người tiêu dùng chưa cao, ngoài ra người tiêu dùng còn có nhiều lựa chọn các sản phẩm rượu nhập ngoại được nhập về Việt Nam ngày càng nhiều hơn, vì vậy thị phần, lợi nhuận và doanh số rượu giảm.

Ngoài những khó khăn chung của nền kinh tế thì năm 2018 Công ty cổ phần Rượu Hapro gặp khó khăn là việc phải tạm dừng sản xuất do chưa gia hạn được giấy phép sản xuất rượu (hết hạn từ 5/2014), đồng thời Công ty còn chịu ảnh hưởng bởi những yếu tố như: quy mô và chất lượng nhân sự; kết quả kinh doanh kém khả quan trong những năm gần đây, tài sản Công ty đã được sử dụng trong một thời gian dài dẫn đến chưa bắt kịp với xu thế công nghệ hiện tại và chưa được thay thế kịp thời dẫn đến hiệu quả sử dụng tài sản thấp. Sự biến động từ môi trường luật pháp như chính sách lương, chính sách thuế và chế độ bảo hiểm đã có ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm tài chính 2018:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế:

DVT: 1.000 đ

TT	Chỉ tiêu	TH Năm tài chính 2017	Năm tài chính 2018	
			KH 2018	TH
1	DT bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.128.103	2.500.000	899.272
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	23.452		
3	Giá vốn hàng bán	2.307.002		818.404
4	Lãi gộp	(1.202.351)		80.868
5	Doanh thu hoạt động tài chính	2.802		1.018
6	Chi phí tài chính	60.410		135.100
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	60.181		47.938
7	Chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp	1.272.502		1.315.814
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(2.532.462)		(1.369.028)
9	Thu nhập khác	18.616		251.964
10	Chi phí khác	286.689		115.523
11	Lợi nhuận khác	(268.072)		136.440

TT	Chỉ tiêu	TH Năm tài chính 2017	Năm tài chính 2018	
			KH 2018	TH
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(2.800.535)		(1.232.588)
13	Lợi nhuận sau thuế TNDN	(2.800.535)		(1.232.588)
14	Nộp ngân sách NN	338.393		221.898
15	Lao động	13		13
16	Thu nhập bình quân của nhân viên/tháng	4.000	4.000	4.000

2/Đánh giá chung:

Công ty đã gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018, dẫn tới lợi nhuận sau thuế năm 2018 chưa được cải thiện nhiều. Chính vì vậy, Ban điều hành Công ty đã không hoàn thành đầy đủ các chỉ tiêu được đề ra tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2018. Nhân sự Công ty tại thời điểm hiện tại là 13 người gồm: Chủ tịch kiêm giám đốc Công ty; 03 lao động gián tiếp (giải quyết các công việc hành chính, kế toán) và 09 công nhân sản xuất (luôn phiên thực hiện công tác bảo vệ tài sản tại Nhà máy), trong năm 2018 Công ty đã tạm dừng sản xuất và tập trung vào việc xử lý tiêu thụ hàng tồn kho, tận thu nguồn lực tài chính từ mặt bằng kho tàng dư thừa tại Nhà máy, khai thác phương tiện vận tải, tận thu công nợ tồn tại.

Kết quả sản xuất kinh doanh chưa đạt được như mong muốn do: Công ty đã tạm dừng sản xuất. Nợ đầu kỳ năm tài chính 2018 còn lớn: nợ bảo hiểm, nợ 1 số các nhà cung cấp...tồn đọng từ các năm trước để lại; Công ty đã tiết giảm các chi phí nhưng chi phí quản lý doanh nghiệp và các chi phí khác giảm không đáng kể.

Với sự nỗ lực, cố gắng của HĐQT và Ban điều hành cùng toàn thể CBCNV Công ty bằng các giải pháp, tận thu khai thác tối đa nguồn lực hiện có (kho tàng, phương tiện vận tải, quỹ đất...) nên trong năm 2018 hoạt động của Công ty được duy trì ổn định.

3- Các kết quả khác:

3.1. Kết quả về đời sống và thu nhập:

- Lao động bình quân: 13 người.
- Mức thu nhập bình quân đạt 4 triệu đồng/người/tháng.
- Các chế độ chính sách đối với người lao động từng bước được cải thiện.

3.2- Về công tác an ninh quốc phòng, PCCC, PC bảo lụt, ATLĐ: được đảm bảo thường xuyên bằng việc chủ động xây dựng các phương án

3.3. Công tác xã hội:

- Phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể tuyên truyền nghị quyết của cấp trên, chính sách pháp luật của Nhà nước, kịp thời giải đáp các khúc mắc không để xảy ra khiếu kiện vượt cấp.

- Thăm hỏi và giúp đỡ các gia đình CBCNV lúc gặp khó khăn.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn thể các hoạt động, động viên khích lệ tinh thần làm việc của CBCNV.

III. Đánh giá chung về các mặt hoạt động năm 2018:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018 được duy trì ổn định, trong năm 2018 Công ty đã nỗ lực tập trung giải quyết các khó khăn gặp phải trong quá trình sản xuất và kinh doanh; áp dụng những biện pháp tích cực nhằm sử dụng tài sản của Công ty (kho tàng, phương tiện vận tải, quỹ đất...) để đạt được hiệu quả tốt nhất.

- Năm tài chính 2018 (từ 01/04/2018 đến 31/03/2019) tình hình kinh doanh của Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Công ty đã tạm dừng sản xuất, doanh thu chủ yếu của Công ty trong năm 2018 đến từ hoạt động kinh doanh cho thuê 3.450m² đất và tài sản trên đất của diện tích đất 6.330m² lô B5A tại Khu CNTP Hapro; cho thuê 1 phần nhà kho dư thừa tại Nhà máy của Công ty; cho thuê phương tiện vận tải; và doanh thu thu hồi công nợ hàng hóa của Công ty. Doanh thu thuần thấp trong khi chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp lại khá cao khiến Công ty hoạt động thua lỗ và tiếp tục không chi trả cổ tức cho các cổ đông.

- Năm 2018 Công ty có khoản thu nhập khác tăng từ việc thanh lý tài sản cố định (thanh lý xe ô tô TOYOTA INNOVA biển số đăng ký 29Z-0677 của Công ty). Tuy nhiên, so với mức lỗ của hoạt động kinh doanh thì giá trị lợi nhuận khác còn thấp nên không đủ để bù đắp mức thua lỗ của hoạt động kinh doanh nên lợi nhuận sau thuế của Công ty tiếp tục âm.

- Giải quyết chế độ chính sách cho Người lao động, nghĩa vụ với nhà nước: Công ty thực hiện đầy đủ theo quy định của Nhà nước và đến nay Công ty không còn nợ đọng tiền BHXH

- Hàng tháng trích nộp đầy đủ thuế TTĐB (không còn tình trạng nợ thuế)

- Hàng tháng trả lương đầy đủ cho người lao động, không còn tình trạng nợ lương người lao động để người lao động yên tâm công tác đóng góp cho Công ty.

- Tiếp tục đối chiếu, phân loại và thu hồi Công nợ của Công ty.

IV. Kế hoạch SXKD và các định hướng năm tài chính 2019:

1- Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

- Tổng doanh thu: 1.583 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 5 triệu đồng.
- Thu nhập bình quân người lao động: 4.000.000 đ/người/tháng.
- Cổ tức: 0%.

2- Một số giải pháp cụ thể:

2.1. Về công tác tổ chức và lao động tiền lương:

- Định biên, tinh giảm nhân sự cho phù hợp với tình hình hoạt động hiện nay.
- Xây dựng chế độ tiền lương gắn liền với năng suất lao động và hiệu quả công việc.

2.2 Về công tác tài chính

+ Quản lý tốt dòng tiền, tăng cường công tác kiểm soát nợ, giảm thiểu rủi ro tài chính do công nợ quá hạn, mất khả năng thanh toán, tận thu nguồn lực tài chính đảm bảo đủ vốn để duy trì hoạt động của Công ty.

+ Rà soát lại các khoản mục chi phí, tiếp tục nhất quán chủ trương tiết giảm chi phí, thực hiện tiết giảm ở một số khoản mục phí như chi phí quản lý gián tiếp, chi phí lao động, chi phí vận tải, chi phí văn phòng.

2.3 Về công tác thị trường

Tập trung thu hồi công nợ khó đòi tồn tại nhiều năm qua

2.4 Về công tác sản xuất

Tìm đối tác liên doanh, liên kết trong công tác sản xuất kinh doanh.

2.5 Các công tác khác

+ Tận thu khai thác tối đa nguồn lực hiện có (kho tàng, phương tiện vận tải, quỹ đất...) trong đó có việc triển khai hợp tác với các đối tác để cho thuê dài hạn diện tích đất khoảng 2.800m² thuộc lô đất 6.330m² lô B5A tại Khu CNTP Hapro của Công ty.

+ Tiết giảm tối đa chi phí quản lý doanh nghiệp

+ Khai thác tối đa cơ sở vật chất dôi dư

+ Công tác Đảng, công đoàn, đoàn thanh niên tích cực phối hợp hoạt động đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ đề ra trong năm tài chính 2019

+ Công ty phấn đấu đạt được các chỉ tiêu kinh tế đề ra trong năm tài chính 2019.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018, xây dựng kế hoạch SXKD năm 2019 của Ban Điều hành Công ty CP Rượu Hapro.

Kính chúc quý vị mạnh khỏe và chúc Đại hội đồng cổ đông năm 2019 thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ, HĐQT, BKS (để báo cáo);
- Lưu: VP.

TM. BAN ĐIỀU HÀNH



Số: 28/CTR -HĐQT

Hà Nội, ngày 02 tháng 7 năm 2019

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2018 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG CỦA HỘI
ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM TÀI CHÍNH 2019**

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Rượu Hapro, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo trước toàn thể Đại hội về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) trong năm tài chính 2018 và phương hướng năm tài chính 2019 như sau:

1. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM TÀI CHÍNH 2018 (từ 01/4/2018 đến 31/3/2019):

1. Tình hình chung của Công ty:

1.1. Những thuận lợi và khó khăn:

*** Thuận lợi:**

Công ty nhận được sự ủng hộ toàn diện của Tổng công ty thương mại Hà Nội - CTCP, sự giúp đỡ của các đơn vị thành viên cả về đường lối, chiến lược đến hỗ trợ tài chính.

Cùng với đó là tâm huyết của HĐQT, Ban Điều hành Công ty và sự đoàn kết, đồng thuận của toàn thể cán bộ công nhân viên, nỗ lực trong công việc.

*** Khó khăn:**

Trong năm tài chính 2018, Công ty cổ phần Rượu Hapro đã tạm dừng sản xuất do chưa gia hạn được giấy phép sản xuất rượu (hết hạn từ 5/2014). Bên cạnh đó, mức lương tối thiểu vùng đã tăng là một trong những khó khăn trực tiếp ảnh hưởng đến hoạt động năm 2018 của Công ty. Bộ máy giúp việc còn thiếu và phần lớn còn hạn chế về chuyên môn, kinh nghiệm làm việc chưa tham mưu được nhiều cho Ban lãnh đạo Công ty.

1.2. Những kết quả đạt được trong năm tài chính 2018:

a, Kết quả sản xuất kinh doanh năm tài chính 2018 đã được kiểm toán:

Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo sát sao Ban Điều hành trong việc triển khai thực hiện các kế hoạch năm tài chính 2018.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM như sau:

- Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 899 triệu đồng đạt 35,96% (Kế hoạch ĐHCĐ thường niên năm 2018 giao là 2,5 tỷ đồng)

- Lợi nhuận trước thuế: lỗ hơn 1.232 triệu đồng
- Cổ tức: 0 %
- Thu nhập bình quân 4,0 triệu đồng/ người/ tháng

b/ Nguồn thu chủ yếu hiện nay của Công ty gồm:

- Tiền cho thuê 3.450m² đất và tài sản trên đất của diện tích đất 6.330m² lô B5A tại Khu CNTP Hapro (đối tác thuê là Công ty TNHH Thiết bị giáo dục Đức Thanh thuê 3.450m² đất và tài sản trên đất. Đơn giá thuê cố định: 55.000.000 đồng/tháng đã bao gồm thuế VAT tương đương 660.000.000 đồng/năm đã bao gồm thuế VAT). Giá thuê đã bao gồm tiền thuê và phí duy tu bảo dưỡng);
- Tiền cho thuê 1 phần nhà kho dư thừa tại Nhà máy của Công ty (đối tác thuê là Công ty TNHH dịch vụ XNK và Thương mại SNG. Giá thuê: 26.928.000 đồng/tháng.
- Tiền cho thuê phương tiện vận tải (TT KD hàng miễn thuế HN trực thuộc TCT thương mại Hà Nội). Giá thuê xe tải: 10 triệu đồng/tháng
- Và thu hồi được 1 phần công nợ phải thu khách hàng từ nhiều năm trước để lại.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT Công ty trong năm tài chính 2018:

HĐQT Công ty luôn coi trọng công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành và bộ phận quản lý nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được an toàn, tuân thủ đúng pháp luật.

Trong năm tài chính 2018, HĐQT Công ty đã tiến hành triệu tập 05 cuộc họp HĐQT và HĐQT mở rộng.

Tại các cuộc họp, các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ, các phiên họp HĐQT mở rộng đều có sự tham gia của Ban điều hành Công ty. Các quyết định thông qua tại phiên họp đều nhận được sự thống nhất cao của các thành viên.

HĐQT Công ty đã ban hành 05 Nghị quyết chỉ đạo đối với các hoạt động của Công ty một cách kịp thời, đồng thời tiến hành thống nhất 1 số nội dung khác thông qua các kỳ họp không chính thức bằng văn bản gửi tới các Thành viên HĐQT Công ty phê duyệt chủ trương để cùng Ban điều hành thực hiện các kế hoạch SXKD của Công ty.

Các cuộc họp HĐQT đều đảm bảo đúng thủ tục theo quy định của luật pháp và điều lệ công ty. Các vấn đề cần chỉ đạo và quản lý, giám sát hoạt động SXKD của Công ty đều được các thành viên HĐQT bàn bạc công khai và nhất trí thông qua.

Chủ tịch HĐQT đã chủ trì các cuộc họp HĐQT có sự tham gia của Ban giám đốc và các cán bộ chủ chốt nhằm đưa ra các định hướng và giải pháp phù hợp với từng giai đoạn phát triển.

HĐQT Công ty đã phối hợp chặt chẽ với Ban giám đốc giải quyết những vướng mắc, khó khăn tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động SXKD của Công ty nhằm đảm bảo thực hiện các đường lối, chủ trương, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết của Tổng công ty Thương mại Hà Nội-CTCP.

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc Công ty được thực hiện thông qua các báo cáo, các đề xuất của Ban Giám đốc tại các cuộc họp HĐQT. Trên cơ sở đó, các thành viên HĐQT xem xét, thảo luận và đưa ra các quyết định phù hợp.

Ngoài các cuộc họp định kỳ, HĐQT Công ty quyết định các vấn đề chủ trương, chính sách của Công ty qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Tất cả các cuộc họp HĐQT đều có các thành viên Ban kiểm soát tham gia với tư cách quan sát viên.

II. Phương hướng hoạt động của HĐQT năm tài chính 2019:

Năm tài chính 2019 với rất nhiều khó khăn, HĐQT Công ty định hướng hoạt động trong năm 2019 như sau:

1/ Kế hoạch SXKD năm tài chính 2019:

- Tổng doanh thu: 1.583 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 5 triệu đồng.
- Thu nhập bình quân người lao động: 4.000.000 đ/người/tháng.
- Cổ tức: 0%.

2/ Tìm đối tác liên doanh, liên kết trong công tác sản xuất kinh doanh.

3/ Duy trì cho thuê kho, nhà xưởng tại lô đất B5A và 1 phần kho dư thừa tại nhà máy.

4/ Đối chiếu, thu hồi công nợ đối với các khoản công nợ có khả năng thu hồi.

5/ Tận thu khai thác phương tiện vận tải dư thừa của Công ty.

6/ Tìm kiếm đối tác cho thuê dài hạn diện tích đất khoảng 2.800m² thuộc lô đất 6.330m² lô B5A tại Khu CNTP Hapro của Công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Rượu Hapro năm tài chính 2018 và phương hướng hoạt động năm tài chính 2019.

HDQT Công ty trân trọng cảm ơn sự ủng hộ, tin tưởng, hỗ trợ tích cực của các quý vị cổ đông đối với Công ty cổ phần Rượu Hapro.

Kính chúc quý vị mạnh khỏe và chúc Đại hội đồng cổ đông năm 2019 thành công tốt đẹp.

TM. HDQT CÔNG TY CP RƯỢU HAPRO

CHỦ TỊCH



Trần Vũ Tuấn



Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2019



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU HAPRO NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 Công ty CP Rượu Hapro

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Rượu Hapro và quy định của pháp luật, Ban Kiểm soát nhất trí thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2018, trình Đại hội đồng cổ đông với các nội dung cụ thể như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã tham dự họp các cuộc họp Hội đồng quản trị khi được mời tham dự. Ban kiểm soát đã soát xét, có ý kiến các văn bản nội bộ của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành ban hành trong quá trình quản trị, điều hành Công ty nhằm đảm bảo theo đúng định hướng và chủ trương theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông và tuân thủ pháp luật,

Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đánh giá tình hình tài chính của Công ty trong năm 2018 đảm bảo phản ánh đúng tình hình tài chính của công ty.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động, việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh từ năm 2018 (từ 1/4/2018 đến 31/3/2019) của Công ty:

1. Đánh giá việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính: Qua thẩm tra các Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty, Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

- Chế độ kế toán áp dụng: Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính, các thông tư về việc hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán doanh nghiệp và các quyết định ban hành chuẩn mực kế toán Việt Nam, các thông tư hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành có hiệu lực đến thời điểm kết thúc niên độ kế toán lập báo cáo tài chính năm.

- Công ty đã áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng. Báo cáo tài chính đã được phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm 2018.

- Tóm tắt báo cáo tài chính và tình hình tài chính năm 2018 của Công ty:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tài sản	Tại ngày 31/3/2019	Tại ngày 01/04/2018	Chênh lệch	Biến động
A	Tổng tài sản	28,607,297,358	29,873,957,642	(1,266,660,284)	-4.2%
1	Tài sản ngắn hạn	11,861,857,960	12,044,190,154	(182,332,194)	-1.5%
2	Tài sản dài hạn	16,745,439,398	17,829,767,488	(1,084,328,090)	-6.1%
B	Tổng nguồn vốn	28,607,297,358	29,873,957,642	(1,266,660,284)	-4.2%
1	Nợ phải trả	11,286,730,263	11,320,802,766	(34,072,503)	-0.3%
2	Vốn chủ sở hữu	17,320,567,095	18,553,154,876	(1,232,587,781)	-6.6%
C	Cơ cấu tài sản và nguồn vốn				
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	0.4146	0.4032	0.0114	2.8%
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	0.5854	0.5968	(0.0114)	-1.9%
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0.3945	0.3790	0.0155	4.1%
4	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	0.6055	0.6210	(0.0155)	-2.5%
D	Khả năng thanh toán				
1	Tỷ số thanh toán hiện hành	0.2666	0.2846	(0.01 / .8)	-6.3%
2	Tỷ số thanh toán nhanh	0.1452	0.1614	(0.0162)	-10%

Nhận xét đánh giá chung:

(Số liệu kiểm tra trên Ban kiểm soát căn cứ vào sổ sách chứng từ kế toán do Phòng kế toán Công ty cung cấp tại thời điểm kiểm tra và thấy phù hợp với báo cáo tài chính. Sau này khi có Biên bản kiểm tra thuế nếu có chênh lệch sẽ được điều chỉnh).

- Về biến động tài sản, nguồn vốn trong năm: Tổng tài sản, nguồn vốn vào thời điểm cuối năm giảm 4,2% so với thời điểm 01/04/2018, tương ứng giá trị giảm 1,266 tỷ (trong đó: tiền giảm 121tr, Nợ phải thu giảm 67tr, KH TSCĐ: 282tr, Thanh lý TSCĐ: 454tr, Phân bổ chi phí trả trước dài hạn 345tr).

- Về khả năng thanh toán các khoản nợ phải trả: Công ty không có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn vì hệ số rất thấp.

2. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh từ 1/4/2018 đến 31/3/2019:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Thực hiện/Kế hoạch năm 2018
Tổng doanh thu	triệu đồng	2.500	1.152	46,04%
Tổng chi phí	triệu đồng	2.500	2.385	95,4%
Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	0	-1.233	0
Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	0	-1.233	0
Cổ tức	%	0	0	0

Nhận xét đánh giá chung:

- Lợi nhuận của Công ty từ 1/4/2018 đến 31/3/2019 lỗ 1,233 tỷ đồng, lỗ lũy kế đến 31/3/2019 của Công ty 15,658 tỷ đồng và chi phí treo gác chưa hạch toán trong kỳ là 7,1 tỷ đồng.

3. Báo cáo tài chính năm 2018:

- Báo cáo tài chính của Công ty CP Rượu Hapro cho kỳ hoạt động từ ngày 1/4/2018 đến 31/3/2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam với ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

“Đến thời điểm ngày 31/3/2019 Công ty chưa trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với các khoản công nợ phải thu đã qua hạn thanh toán với giá trị cần trích lập ước tính là 1.197.977.416 đồng. Theo đó, bất cứ sự điều chỉnh nào (nếu có) cũng làm ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2019.

Trong năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2019, Công ty không thực hiện phân bổ đầy đủ chi phí trả trước ngắn hạn và chi phí trả trước dài hạn với giá trị cần phân bổ tương ứng là 5.621.470.344 đồng và 1.480.879.294 đồng. Theo đó, bất cứ sự điều chỉnh nào (nếu có) cũng làm ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2019.

Với những tài liệu Công ty cung cấp, chúng tôi không thu thập được các bằng chứng đầy đủ và thích hợp để đưa ra ý kiến về khả năng thu hồi của các tài sản đang được phản ánh trên khoản mục “Tài sản thiếu chờ xử lý” trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/3/2019 với giá trị 3.188.013.102 đồng (tại ngày 31/3/2018 là 3.188.013.102 đồng). Theo đó, bất cứ sự điều chỉnh nào (nếu có) cũng làm ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/3/2019”.

Như vậy, nếu Báo cáo tài chính từ ngày 1/4/2018 đến 31/3/2019 của Công ty CP Rượu Hapro hạch toán đầy đủ theo các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán thì kết quả lỗ lũy kế của Công ty đến thời điểm 31/3/2019 là 27,146 tỷ đồng, mất 82,32% Vốn góp của chủ sở hữu.

III. Đánh giá, nhận xét tình hình hoạt động HĐQT, Ban Giám đốc công ty từ 1/4/2018 đến 31/3/2019:

1.Đánh giá chung: Chỉ tiêu doanh thu của Công ty năm 2018 đạt 46,04% kế hoạch (1,152 tỷ/2,5 tỷ), chỉ tiêu lợi nhuận lỗ 1,233 tỷ đồng/ KH LN thu đủ bù chi. Như vậy Công ty không hoàn thành kế hoạch trình ĐHCĐ năm 2018.

Tình hình tài chính của Công ty vẫn mất cân đối: công nợ phải trả lớn, công nợ phải thu phần lớn là những công nợ khó đòi và có khả năng không đòi được, lượng hàng tồn kho ít giá vốn cao, hàng tồn kho thiếu chưa xử lý lớn.

Nguyên nhân Công ty vẫn tiếp tục thua lỗ trong năm 2018 là do hiện nay Công ty đang tạm dừng sản xuất, chế biến rượu Vodka do hoạt động sản xuất kinh doanh rượu vodka không có hiệu quả và giấy phép sản xuất rượu của Công ty đã hết hạn. Nguồn thu chủ yếu của Công ty hiện nay là tận dụng cho thuê một phần nhà kho, diện tích đất còn trống.

Công ty chủ yếu tập trung ổn định bộ máy, đẩy mạnh bán hàng tồn kho, thu hồi công nợ, thu hồi vốn để có nguồn thanh toán một phần tiền nợ BHXH, trả lương cho CBCNV và thanh toán công nợ cho nhà cung cấp. Hội đồng quản trị Công ty chưa tìm được các giải pháp thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tiêu thụ hàng hóa, các mảng hoạt động SXKD chưa có hiệu quả đủ bù đắp chi phí trong năm.

2.Đánh giá công tác sản xuất kinh doanh:

Qua một thời gian dài hoạt động nhưng đến nay Công ty không còn hệ thống phân phối sản phẩm, thị trường tiêu thụ không ổn định, chưa tiếp cận được nguồn vốn vay Ngân hàng, hệ thống máy móc đã xuống cấp do một thời gian dài không sản xuất, không được bảo dưỡng thường xuyên dẫn đến chi phí sửa chữa khắc phục lớn, hiệu suất làm việc thấp.

Năm 2018 Công ty vẫn tiếp tục chưa có giải pháp khôi phục lại hệ thống phân phối sản phẩm, không có nguồn vốn để nâng cấp hệ thống máy móc, chưa nghiên cứu để phát triển bộ sản phẩm mới có sức cạnh tranh lớn trên thị trường. Công ty mới chỉ tập trung sản xuất gia công tinh chế cồn thực phẩm cho các đối tác nhằm tận dụng tối đa năng lực của Nhà máy.

3.Đánh giá công tác khai thác mảng lưới:

- Đối với Khu Văn phòng và nhà xưởng Nhà máy Rượu tại Khu phụ trợ: tổng diện tích 4.853m², diện tích sử dụng nội bộ: 4.241m². Hiện công ty đang tận dụng cho thuê phần diện tích văn phòng, kho trống không sử dụng, cho Công ty TNHH DV XNK và TM SNG thuê làm văn phòng, kho 612m². Phần diện tích còn lại công ty làm văn phòng, kho, nhà xưởng.

- Đối với lô đất B5A Cụm CNTP Hapro: tổng diện tích 6.330m², đã khai thác được phần diện tích 3.450m² có sẵn nhà xưởng, cho Công ty TNHH thiết bị giáo dục Đức Thanh thuê làm nhà xưởng. Phần diện tích đất trống còn lại 2.880m² chưa khai thác được.

V. Kiến nghị:

Đề nghị Hội đồng quản trị Công ty cần thực hiện tái cơ cấu ngành nghề hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tìm các nhà đầu tư trong nước, nước ngoài có khả năng, có nhu cầu, lập hồ sơ đầu tư để kêu gọi đầu tư, hợp tác một phần hoặc toàn bộ.

Mặt khác, Công ty cần tiếp tục tái cơ cấu bộ máy, giảm chi phí, đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, bán hàng tồn kho, quản lý tốt dòng tiền, kiểm soát nợ mới.

Tiếp tục nghiên cứu khai thác có hiệu quả tài sản. mảng lưới sẵn có đối với khu nhà máy, khu nhà xưởng, khu đất trống trong lô đất 6.330m² tại lô đất B5A khu CN Hapro

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội cổ đông thường niên 2019 của Công ty CP Rượu Hapro. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Kính chúc quý vị mạnh khỏe, chúc Đại hội cổ đông năm 2019 thành công tốt đẹp

Xin trân trọng cảm ơn.

TRƯỞNG BKS



Vũ Thị Mai Hồng

THÀNH VIÊN BKS



Nguyễn Thị Hương

THÀNH VIÊN BKS



Phạm Thị Ngọc Lan

Số: 29/2019/Ttr-HĐQT

Hà Nội, ngày 02 tháng 07 năm 2019

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU HAPRO

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Rượu Hapro;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 6/NQ-CTR-HĐQT ngày 06/6/2019 về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông;
- Kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2019 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung như sau:

I. Kết quả HĐSXKD năm 2018, phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019:

a. Kết quả SXKD thực hiện 2018:

- Tổng doanh thu: 1.151 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: lỗ 1.232 triệu đồng.
- Chi trả cổ tức: 0%
- Thu nhập bình quân người lao động: 4 triệu đồng/người/tháng.

b. Phân phối lợi nhuận năm 2018: Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 bị lỗ nên Công ty không có lợi nhuận để phân phối.

c. Kế hoạch SXKD 2019:

- Tổng doanh thu: 1.583 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 5 triệu đồng.
- Kế hoạch chi trả cổ tức: 0%.
- Thu nhập bình quân người lao động: 4 triệu đồng/người/tháng.

II. Thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2018 và dự toán thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2019

Công ty không thực hiện chi trả phụ cấp, thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2018 và năm 2019 nhằm giảm bớt gánh nặng tài chính cho Công ty.



III. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019 phù hợp với quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung trên!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- CBTT (Website, UBCKNN, HNX);
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
RƯỢU HẠPHO
H. GIA LÂM
Trần Vũ Tuấn

